TRƯỜNG CAO ĐẲNG
CÔNG NGHIỆP BẮC NINH
Số: 18/TKB-CĐCN

THỜI KHÓA BIỂU NĂM HỌC 2025 - 2026
(Từ ngày 18/05/2026 - 14/06/2026)

STT	Lớp	Giảng viên	Mã MH, MĐ	Tên MH, MĐ	Số giờ/ buổi	Tuần 40							Tuần 41- 42 (Từ ngày 25/5/2026 đến 07/06/2026)	Tuần 43							Ghi chú
						Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	NGHỈ HÈ ĐỢT 1	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	
						18/5	19/5	20/5	21/5	22/5	23/5	24/5		8/6	9/6	10/6	11/6	12/6	13/6	14/6	
1	BTSCOTO K41B (Lớp 12A7)	GVGB	Văn hóa			103	103		103	103				103	103		103	103			
1	BTSCOTO K41B (Lớp 12A7)	K.CNOT		Dự phòng học lại, thi lại, học bổ sung				DP								DP					
2	BTSCOTO K42B1 (Lớp 11A12)	C/Hoa	MH 06	Tiếng anh	5			307-S								307-S					Ghép BTSCOT K42B2
2	BTSCOTO K42B1 (Lớp 11A12)	T/Hoàng	MĐ 14	Thực hành hàn	8	X/HÀN (D) - C	X/HÀN (D) - C							X/HÀN (D) - C	X/HÀN (D) - C						
3	BTSCOTO K42B2 (Lớp 11A13)	GVGB	Văn hóa																		
3	BTSCOTO K42B2 (Lớp 11A13)	T/Tiến	MĐ 24	BT&SC hệ thống lái	8		X/ĐC (ODA) - S		X/ĐC (ODA) - S	X/ĐC (ODA) - S					X/ĐC (ODA) - S						
3	BTSCOTO K42B2 (Lớp 11A13)	T/Tiến	MĐ 24	Thi kết thúc môn	4												X/ĐC (ODA) - S				BT&SC hệ thống lái
3	BTSCOTO K42B2 (Lớp 11A13)	C/Hoa	MH 06	Tiếng anh	5			307-S								307-S					Ghép BTSCOT K42B1
3	BTSCOTO K42B2 (Lớp 11A13)	T/Tiến	MĐ 25	Bảo dưỡng và sửa chữa hệ thống phanh	8													X/ĐC (ODA) - S			
4	BTSCOTO K43B1 (Lớp 10A12)	GVGB	Văn hóa																		
4	BTSCOTO K43B1 (Lớp 10A12)	C/Hoa	MH 06	Tiếng anh	5	307-S									307-S						
4	BTSCOTO K43B1 (Lớp 10A12)	T/Hiệu	MĐ 13	Gia công chi tiết và cụm chi tiết bằng dụng cụ cầm tay	6		X/ĐC (ODA) - S	X/ĐC (ODA) - S													
4	BTSCOTO K43B1 (Lớp 10A12)	T/Hiệu	MĐ 13	Thi kết thúc môn	4									X/ĐC (ODA) - S							Gia công chi tiết và cụm chi tiết bằng dụng cụ cầm tay
4	BTSCOTO K43B1 (Lớp 10A12)	T/K.Quang	MĐ 19	Bảo trì, sửa chữa hệ thống nhiên liệu động cơ xăng	6				X/ĐC (ODA) - S	X/ĐC (ODA) - S						X/ĐC (ODA) - S	X/ĐC (ODA) - S	X/ĐC (ODA) - S			
5	BTSCOTO K43B2 (Lớp 10A13)	GVGB	Văn hóa																		
5	BTSCOTO K43B2 (Lớp 10A13)	C/Hoa	MH 06	Tiếng anh	5	307-S									307-S						
5	BTSCOTO K43B2 (Lớp 10A13)	T/Hiệp	MĐ 16	BT, SC CCTK-TT VÀ BPCD CỦA D/CƠ	6			X/ĐC (ODA) - C	X/ĐC (ODA) - C							X/ĐC (ODA) - C	X/ĐC (ODA) - C				
5	BTSCOTO K43B2 (Lớp 10A13)	T/Hà	MH 03	Giáo dục thể chất	4		TTVH-S			TTVH-S				TTVH-S				TTVH-S			
7	CGKL CĐ-K15A1 (CLC)	K.CNCK		Học tập tại DN (MĐ 07 -160h, 08-160h, 09-320h)																	Từ ngày 23/03/2026 đến 23/07/2026
8	CGKL CĐ-K15A2	T/H.Thiết	MĐ 24	Phay đa giác và bánh răng trụ	8		X/PHAY (ODA) - S							X/PHAY (ODA) - S							
8	CGKL CĐ-K15A2	T/Tấn	MĐ 25	Thiết kế cơ khí	8										P.LT (ODA) - C						
8	CGKL CĐ-K15A2	C/Hân	MH 05	Tin học	5	302-C				302-C						302-C					
8	CGKL CĐ-K15A2	C/M.Anh	MH 06	Tiếng anh	5			305-S	305-S								305-S	305-S			
9	CGKL CĐ-K16A1	K.CNCK		Học tập tại DN (MĐ 03 - 320h, MĐ 04 - 160h)																	Từ ngày 23/03/2026 đến 23/06/2026
9	CGKL CĐ-K16A2	T/Ba	MĐ 19	Tiện vạn năng nâng cao	6	X/TIỆN (ODA) - S	X/TIỆN (ODA) - S							X/TIỆN (ODA) - S	X/TIỆN (ODA) - S						
9	CGKL CĐ-K16A2	T/Đức	MH 03	Giáo dục thể chất	4					TTVH-S								TTVH-S			
9	CGKL CĐ-K16A2	T/Đ.Dũng	MĐ 18	Tiện vạn năng cơ bản	6			X/TIỆN (ODA) - S	X/TIỆN (ODA) - S							X/TIỆN (ODA) - S	X/TIỆN (ODA) - S				
10	CGKL K41B (Lớp 12A8)	GVGB	Văn hóa			104	104		104	104				104	104		104	104			
10	CGKL K41B (Lớp 12A8)	K.CNCK		Dự phòng học lại, thi lại, học bổ sung				DP								DP					
11	CGKL K42B (Lớp 11A14+ 11A15)	GVGB	Văn hóa																		
11	CGKL K42B (Lớp 11A14+ 11A15)	C/Hà	MH 06	Tiếng anh	5			102-S		106-S						102-S		106-S			
11	CGKL K42B (Lớp 11A14+ 11A15)	T/V.Hưng	MĐ 22	Tổ chức, quản lý sản xuất	8		P.LT (ODA) - S		P.LT (ODA) - S						P.LT (ODA) - S		P.LT (ODA) - S				
12	CGKL01-K43B (Lớp 10A10)	GVGB	Văn hóa																		
12	CGKL01-K43B (Lớp 10A10)	T/V.Hưng	MĐ 14	Sử dụng dụng cụ cầm tay	6	X/SDDCCT(D) - S								X/SDDCCT(D) - S							
12	CGKL01-K43B (Lớp 10A10)	T/V.Hưng	MĐ 14	Thi kết thúc môn	4													X/SDDCCT(D) - S			
12	CGKL01-K43B (Lớp 10A10)	T/Sơn	MĐ 16	Kỹ thuật Hàn	6				X/HÀN (D) - S	X/HÀN (D) - S					X/HÀN (D) - S	X/HÀN (D) - S					
14	CN CTM CĐ-K15	C/Xuân	MH 05	Tin học (Học trực tiếp)	5					203-S								203-S			
14	CN CTM CĐ-K15	T/Thiết	MĐ 24	Thiết kế cơ khí	3		TT CAD/CAM /CNC-S														
14	CN CTM CĐ-K15	T/Thiết	MĐ 24	Thi kết thúc môn	4									TT CAD/CAM /CNC-S							Thiết kế cơ khí
14	CN CTM CĐ-K15	T/Ba	MĐ 25	CAD/CAM/CNC	8			TT CAD/CAM /CNC-C	TT CAD/CAM /CNC-C							TT CAD/CAM /CNC-C	TT CAD/CAM /CNC-C				
14	CN CTM CĐ-K15	T/Thực	MĐ 26	Tiện CNC	8	X/CNC (ODA) - S									X/CNC (ODA) - S						
15	CN CTM CĐ-K16	T/Thực	MĐ 18	Tiện vạn năng	6		X/TIỆN (ODA) - S			X/TIỆN (ODA) - S											
15	CN CTM CĐ-K16	T/Thực	MĐ 18	Thi kết thúc môn	4												X/TIỆN (ODA) - S				Tiện vạn năng
15	CN CTM CĐ-K16	T/Hoàn	MĐ 19	Phay vạn năng	6	X/PHAY (ODA) - C		X/PHAY (ODA) - C	X/PHAY (ODA) - C					X/PHAY (ODA) - C	X/PHAY (ODA) - C	X/PHAY (ODA) - C		X/PHAY (ODA) - C			
19	CNOT CĐ-K15A1	T/Hùng	MĐ29	Thi kết thúc môn	4					X/OTO (T1.2-D) - S											BD-SC HT PHUN XĂNG ĐIỆN TỬ
19	CNOT CĐ-K15A1	T/Tùng	MĐ 30	BD-SC HT PHANH ABS	8	X/OTO (T1-D) - S		X/OTO (T1-D) - S						X/OTO (T1-D) - S							
19	CNOT CĐ-K15A1	T/Tùng	MĐ 30	Thi kết thúc môn	4										X/OTO (T1-D) - S						BD-SC HT PHANH ABS
19	CNOT CĐ-K15A1	T/Tùng	MĐ 31	BD-SC HT điều hòa không khí trên ô tô	8											X/OTO (T1-D) - S					
19	CNOT CĐ-K15A1	T/Dự	MH 05	Tin học (Học trực tuyến trên hệ thống LCMS)	3		Trực tuyến														
19	CNOT CĐ-K15A1	T/Dự	MH 05	Tin học (Học trực tiếp)	2		205-C														
19	CNOT CĐ-K15A1	T/Dự	MH 05	Tin học (Học trực tuyến trên hệ thống LCMS)	5												Trực tuyến				
19	CNOT CĐ-K15A1	T/Dự	MH 05	Tin học (Học trực tiếp)	5				205-C												
20	CNOT CĐ-K15A2	T/V.Hạnh	MĐ 28	BD - SC hệ thống phanh	8		X/ĐC (ODA) - C	X/ĐC (ODA) - C						X/ĐC (ODA) - C	X/ĐC (ODA) - C	X/ĐC (ODA) - C					
20	CNOT CĐ-K15A2	T/Hiệu	MĐ 15	Thực hành autocad	8				X/ĐC (ODA) - S	X/ĐC (ODA) - S								X/ĐC (ODA) - S			
20	CNOT CĐ-K15A2	T/Lương	MH 05	Tin học	5	204-C															
20	CNOT CĐ-K15A2	T/Lương	MH 05	Thi kết thúc môn	2												205-S				Tin học
20	CNOT CĐ-K15A2	T/Dự	MH 05	Thi kết thúc môn	2												205-S				Tin học

THỜI KHÓA BIỂU NĂM HỌC 2025 - 2026
(Từ ngày 18/05/2026 - 14/06/2026)

STT	Lớp	Giảng viên	Mã MH, MĐ	Tên MH, MĐ	Số giờ/ buổi	Tuần 40							Tuần 41- 42 (Từ ngày 25/5/2026 đến 07/06/2026)	Tuần 43							Ghi chú
						Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	NGHỈ HÈ ĐỢT 1	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	
						18/5	19/5	20/5	21/5	22/5	23/5	24/5		8/6	9/6	10/6	11/6	12/6	13/6	14/6	
21	CNOT CĐ-K15A3	T/Hiệp	MĐ 29	Thi kết thúc môn	4		X/DC (ODA) - S														Bảo dưỡng và sửa chữa hệ thống phun xăng điện tử
21	CNOT CĐ-K15A3	C/Hân	MH 05	Tin học	5			302-C	302-C						Trực tuyến			302-C			
21	CNOT CĐ-K15A3	T/Long	MĐ 30	Bảo dưỡng và sửa chữa hệ thống phanh ABS	8	X/DC (ODA) - S				X/DC (ODA) - S				X/DC (ODA) - S		X/DC (ODA) - S	X/DC (ODA) - S				
22	CNOT CĐ-K16A1	K.CNOT	MĐ 31	Thực tập tốt nghiệp																	Từ 18/5/2026 đến 31/08/2026
23	CNOT CĐ-K16A2	C/Hoa	MH 06	Tiếng anh	5																
23	CNOT CĐ-K16A2	T/Hòng	MĐ 24	Bảo dưỡng sửa chữa trang bị điện ô tô	6				X/OTO (T1.2-D) - S						X/OTO (T1.2-D) - S						
23	CNOT CĐ-K16A2	T/Tùng	MĐ 23	BD và SC hệ thống nhiên liệu động cơ diesel	6		X/OTO (T1-D) - S			X/OTO (T1-D) - S							X/OTO (T1-D) - S	X/OTO (T1-D) - S			
23	CNOT CĐ-K16A2	T/Tiến	MĐ 25	BD, SC hệ thống truyền lực ô tô	6	X/DC (ODA) - S		X/DC (ODA) - S						X/DC (ODA) - S		X/DC (ODA) - S					
24	CNOT CĐ-K16A3	T/Hà	MH 03	Thi kết thúc môn	2 Từ 13h30	TTVH-C															Giáo dục thể chất
24	CNOT CĐ-K16A3	T/Sinh	MH 03	Thi kết thúc môn	2 Từ 13h30	TTVH-C															Giáo dục thể chất
24	CNOT CĐ-K16A3	C/Hoa	MH 06	Tiếng anh	5				307-S	307-S				307-S				307-S			
24	CNOT CĐ-K16A3	T/Long	MĐ 21	Bảo dưỡng và sửa chữa hệ thống bôi trơn và hệ thống làm mát	6		X/DC (ODA) - S	X/DC (ODA) - S													
24	CNOT CĐ-K16A3	T/Long	MĐ 21	Thi kết thúc môn	4										X/DC (ODA) - S						Bảo dưỡng và sửa chữa hệ thống bôi trơn và hệ thống làm mát
24	CNOT CĐ-K16A3	T/Hiệu	MH 13	Công nghệ khí nén - Thủy lực ứng dụng	5											X/DC (ODA) - S	X/DC (ODA) - S				
25	CNOT CĐ-K16A4	T/Sinh	MH 03	Thi kết thúc môn	2 Từ 15h00	TTVH-C															Giáo dục thể chất
25	CNOT CĐ-K16A4	T/Hà	MH 03	Thi kết thúc môn	2 Từ 15h00	TTVH-C															Giáo dục thể chất
25	CNOT CĐ-K16A4	C/Hoa	MH 06	Tiếng anh	5				307-S	307-S				307-S				307-S			
25	CNOT CĐ-K16A4	T/Phước	MĐ 16	GIA CÔNG CHI TIẾT -CỤM CHI TIẾT BẰNG DCCT	6		X/DC (ODA) - C								X/DC (ODA) - C	X/DC (ODA) - C					
25	CNOT CĐ-K16A4	T/Phước	MĐ 16	Thi kết thúc môn	6												X/DC (ODA) - C				
25	CNOT CĐ-K16A4	T/Hoàng	MĐ 15	Thi kết thúc môn	4			X/DC (ODA) - C													Thực hành Autocad
28	CNTT CĐ-K15A1	K.KH-KT-CNTT		THỰC TẬP TỐT NGHIỆP																	Từ 30/03/2026 đến 29/06/2026
29	CNTT CĐ-K15A2	K.KH-KT-CNTT		THỰC TẬP TỐT NGHIỆP																	Từ 30/03/2026 đến 29/06/2026
30	CNTT CĐ-K16A1	C/H.Vân	MĐ 13	Lắp ráp bảo trì và bảo dưỡng thiết bị văn phòng	6		205-S	205-S													
30	CNTT CĐ-K16A1	C/H.Vân	MĐ 13	Thi kết thúc môn	4									205-S							Lắp ráp bảo trì và bảo dưỡng thiết bị văn phòng
30	CNTT CĐ-K16A1	C/Xuân	MĐ 13	Thi kết thúc môn	4									205-S							Lắp ráp bảo trì và bảo dưỡng thiết bị văn phòng
30	CNTT CĐ-K16A1	C/Xuân	MĐ 12	Lập trình C++	6				203-S								203-S				
30	CNTT CĐ-K16A1	T/Quang	MĐ 19	Thiết kế đồ họa	6					203-C					203-S	203-S					
31	CNTT CĐ-K16A2	T/Lương	MĐ 19	Thiết kế đồ họa	6				204-C	204-C				204-C	204-C						
31	CNTT CĐ-K16A2	T/Dự	MH 09	Mạng máy tính	5	205-C										205-C					
31	CNTT CĐ-K16A2	C/Lợi	MĐ 13	Lắp ráp bảo trì và bảo dưỡng thiết bị văn phòng	6			204-S									204-S				
	CNTT CĐ-K16A3	C/Huyền	MH 06	Tiếng anh	5				307-C								307-C				
	CNTT CĐ-K16A3	C/Xuân	MĐ 14	Lập trình Python trong ứng dụng AI	6		203-C	203-C							203-C	203-C					
32	CNTT K42B1 (Lớp 11A14)	GVGB	Văn hóa																		
32	CNTT K42B1 (Lớp 11A14)	C/H.Vân	MĐ 12	Lắp ráp bảo trì máy tính	8				205-S						205-S		205-C				
32	CNTT K42B1 (Lớp 11A14)	T/Quang	MĐ 15	Thiết kế đồ họa	8			203-S										203-C			
32	CNTT K42B1 (Lớp 11A14)	C/Xuân	MĐ 16	Quản trị CSDL với SQL sever	8																
33	CNTT K42B2 (Lớp 11A15)	GVGB	Văn hóa																		
33	CNTT K42B2 (Lớp 11A15)	C/Lợi	MĐ 16	Quản trị CSDL với SQL sever	8		204-S								204-S						
33	CNTT K42B2 (Lớp 11A15)	T/Quang	MĐ 15	Thiết kế đồ họa	8				203-C								203-C				
33	CNTT K42B2 (Lớp 11A15)	C/H.Vân	MĐ 12	Lắp ráp bảo trì máy tính	8					205-S								205-S			
34	CNTT01-K43B1 (Lớp 10A7+10A8)	GVGB	Văn hóa																		
34	CNTT01-K43B1 (Lớp 10A7+10A8)	C/Xuân	MĐ 12	Lập trình C++	5	203-C															
34	CNTT01-K43B1 (Lớp 10A7+10A8)	C/Xuân	MĐ 12	Thi kết thúc môn	4									203-C							Lập trình C++
34	CNTT01-K43B1 (Lớp 10A7+10A8)	C/T.Huyền	MĐ 12	Thi kết thúc môn	4									203-C							Lập trình C++
35	CNTT01-K43B2 (Lớp 10A14)	GVGB	Văn hóa																		
35	CNTT01-K43B2 (Lớp 10A14)	T/Lương	MĐ 18	Thiết kế đồ họa	6		204-C	204-C								204-C	204-C				
38	Cơ điện tử CĐ-K15A1	K.CNCK		Học tập tại DN																	Từ 01/04/2026 đến 30/09/2026
39	Cơ điện tử CĐ-K15A2	T/Thiết	MĐ 26	Thi kết thúc môn	4					X/CNC (ODA) - S											Phay CNC
39	Cơ điện tử CĐ-K15A2	T/H.Thiết	MĐ 23	Gia công phay	3	X/PHAY (ODA) - S															
39	Cơ điện tử CĐ-K15A2	T/H.Thiết	MĐ 23	Thi kết thúc môn	4										X/PHAY (ODA) - S						
39	Cơ điện tử CĐ-K15A2	T/Tấn	MĐ 25	Tiện CNC	8			X/CNC (ODA) - S	X/CNC (ODA) - S												
39	Cơ điện tử CĐ-K15A2	T/Tấn	MĐ 25	Thi kết thúc môn	4									X/CNC (ODA) - S							
39	Cơ điện tử CĐ-K15A2	T/Toàn	MĐ 28	Robot công nghiệp	8		P.TH ROBOT (ODA) - S									P.TH ROBOT (ODA) - S	P.TH ROBOT (ODA) - S	P.TH ROBOT (ODA) - S			
40	Cơ điện tử CĐ-K15A3	T/Thiết	MĐ 26	Thi kết thúc môn	4					X/CNC (ODA) - S											Phay CNC
40	Cơ điện tử CĐ-K15A3	T/H.Thiết	MĐ 23	Gia công phay	3	X/PHAY (ODA) - S															
40	Cơ điện tử CĐ-K15A3	T/H.Thiết	MĐ 23	Thi kết thúc môn	4										X/PHAY (ODA) - S						
40	Cơ điện tử CĐ-K15A3	T/Tấn	MĐ 25	Tiện CNC	8			X/CNC (ODA) - S	X/CNC (ODA) - S												
40	Cơ điện tử CĐ-K15A3	T/Tấn	MĐ 25	Thi kết thúc môn	4									X/CNC (ODA) - S							

THỜI KHÓA BIỂU NĂM HỌC 2025 - 2026
(Từ ngày 18/05/2026 - 14/06/2026)

STT	Lớp	Giảng viên	Mã MH, MĐ	Tên MH, MĐ	Số giờ/ buổi	Tuần 40							Tuần 41- 42 (Từ ngày 25/5/2026 đến 07/06/2026)	Tuần 43							Ghi chú
						Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	NGHỈ HÈ ĐỢT 1	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	
						18/5	19/5	20/5	21/5	22/5	23/5	24/5		8/6	9/6	10/6	11/6	12/6	13/6	14/6	
40	Cơ điện tử CĐ-K15A3	T/Toàn	MĐ 28	Robot công nghiệp	8		P.TH ROBOT (ODA) - S									P.TH ROBOT (ODA) - S	P.TH ROBOT (ODA) - S	P.TH ROBOT (ODA) - S			
41	Cơ điện tử CĐ-K16A1	C/Ngọc	MĐ 18	Kỹ thuật Điện tử	6				X/CĐT 2 (ODA) - S									X/CĐT 2 (ODA) - S			
41	Cơ điện tử CĐ-K16A1	C/M.Anh	MH 06	Tiếng anh	5					208-S					208-S						
41	Cơ điện tử CĐ-K16A1	C/Tâm	MH 01	Giáo dục chính trị	5	Hội trường B-S								Hội trường B-S							
41	Cơ điện tử CĐ-K16A1	T/Hoàn	MĐ 15	Kỹ thuật Hàn	6		X/HÀN (D) - S										X/HÀN (D) - S				
41	Cơ điện tử CĐ-K16A1	C/Dung	MĐ 32	Tiếng Trung Quốc	6			102-C								102-C					
42	Cơ điện tử CĐ-K16A2	T/H.Thiết	MĐ 22	Thiết kế cơ khí	6				P.TKCK (ODA) - S	P.TKCK (ODA) - S						P.TKCK (ODA) - S	P.TKCK (ODA) - S	P.TKCK (ODA) - S			
42	Cơ điện tử CĐ-K16A2	T/Sơn	MĐ 15	Kỹ thuật Hàn	6	X/HÀN (D) - S								X/HÀN (D) - S							
42	Cơ điện tử CĐ-K16A2	C/T.Xuân	MH 02	Thi kết thúc môn	2		Hội trường B-C														Pháp luật
42	Cơ điện tử CĐ-K16A2	C/Tâm	MH 02	Thi kết thúc môn	2		Hội trường B-C														Pháp luật
42	Cơ điện tử CĐ-K16A2	T/Sinh	MH 03	Giáo dục thể chất	4			TTVH-S							TTVH-C						
43	Cơ điện tử CĐ-K16A3	C/Ngọc	MĐ 19	Cảm biến đo lường và xử lý tín hiệu	6	X/CĐT 2 (ODA) - C	X/CĐT 2 (ODA) - C	X/CĐT 2 (ODA) - C													
43	Cơ điện tử CĐ-K16A3	C/Ngọc	MĐ 19	Thi kết thúc môn	4					X/CĐT 2 (ODA) - C											Cảm biến đo lường và xử lý tín hiệu
43	Cơ điện tử CĐ-K16A3	C/Ngọc	MĐ 20	Thiết kế mạch điện tử	6												X/CĐT 2 (ODA) - C				
43	Cơ điện tử CĐ-K16A3	C/Thu	MĐ 21	Vi điều khiển	6									X/CĐT 1 (ODA) - S	X/CĐT 1 (ODA) - S	X/CĐT 1 (ODA) - S					
43	Cơ điện tử CĐ-K16A3	C/T.Xuân	MH 01	Giáo dục chính trị	5				306-S									208-S			
48	ĐCN CĐ-K15A1	K.Điện	MĐ 29	Thực tập tốt nghiệp 2																	Từ ngày 23/3/2026 đến 23/6/2026
49	ĐCN CĐ-K15A2	C/H.Vân	MH 05	Tin học	5	205-S										205-S					
49	ĐCN CĐ-K15A2	C/L.Hiền	MĐ 26	Điều khiển lập trình PLC	8		403-S							407-S	508-S						
49	ĐCN CĐ-K15A2	T/Hạnh	MĐ 23	Trang bị điện	8			501-S	501-S	501-S											
	ĐCN CĐ-K15A2	T/Hạnh	MĐ 23	Thi kết thúc môn	4												501-C				Trang bị điện
	ĐCN CĐ-K15A2	T/Nhung	MĐ 23	Thi kết thúc môn	4												501-C				Trang bị điện
	ĐCN CĐ-K15A2	C/Hồng	MĐ 27	Điều khiển lập trình PLC nâng cao	8													508-S			
50	ĐCN CĐ-K15A3	K.Điện	MĐ 29	Thực tập tốt nghiệp 2																	Từ ngày 23/3/2026 đến 23/6/2026
51	ĐCN CĐ-K15A4	K.Điện		Thực tập tốt nghiệp 2																	Từ ngày 20/04/2026 đến 20/07/2026
52	ĐCN CĐ-K15A5	K.Điện	MĐ 29	Thực tập tốt nghiệp 2																	Từ ngày 23/3/2026 đến 23/6/2026
53	ĐCN CĐ-K16A1	C/Thủy	MĐ 16	Thi kết thúc môn	4			405-C													Kỹ thuật cảm biến
53	ĐCN CĐ-K16A1	C/Sử	MĐ 16	Thi kết thúc môn	4			405-C													Kỹ thuật cảm biến
53	ĐCN CĐ-K16A1	T/Bách	MH 15	Cung cấp điện	5	208-S															
53	ĐCN CĐ-K16A1	T/H.Bắc	MH 15	Thi kết thúc môn	2 Từ 14h30					404-C											Cung cấp điện
53	ĐCN CĐ-K16A1	C/Vân	MH 15	Thi kết thúc môn	2 Từ 14h30					404-C											Cung cấp điện
53	ĐCN CĐ-K16A1	C/Nga	MĐ 19	Trang bị điện	6												404-S	404-S			
53	ĐCN CĐ-K16A1	T/Hậu	MĐ 17	Điều khiển khí nén - Thủy lực	6									503-S							
53	ĐCN CĐ-K16A1	C/Tâm	MH 01	Giáo dục chính trị	5		Hội trường B-S		Hội trường B-S						Hội trường B-S	Hội trường B-S					
54	ĐCN CĐ-K16A2	T/Vui	MĐ 19	Trang bị điện	6	301-S	301-S							301-C	301-C	301-C					
54	ĐCN CĐ-K16A2	C/Quyên	MĐ 18	Điện tử công suất	6			406-S	406-S	406-S							406-C	406-C			
55	ĐCN CĐ-K16A3	T/Phượng	MĐ 19	Trang bị điện	6				501-C	501-C							501-S	501-S			
55	ĐCN CĐ-K16A3	C/Sử	MĐ 20	Điều khiển lập trình cỡ nhỏ	6	403-S								403-S							
55	ĐCN CĐ-K16A3	C/Hiền	MĐ 18	Điện tử công suất	6			406-C							406-S						
55	ĐCN CĐ-K16A3	C/M.Anh	MH 06	Tiếng anh	5		308-S									105-S					
56	ĐCN CĐ-K16A4	T/Vui	MĐ 19	Trang bị điện	6				301-C	301-C							301-C	301-C			
56	ĐCN CĐ-K16A4	C/T.Xuân	MH 02	Pháp luật	5	106-S	106-S							106-S							
56	ĐCN CĐ-K16A4	C/T.Xuân	MH 02	Thi kết thúc môn	2											105-C					
56	ĐCN CĐ-K16A4	C/Tâm	MH 02	Thi kết thúc môn	2											105-C					
57	ĐCN CĐ-K16A5	T/Hạnh	MĐ 18	Thi kết thúc môn	4	406-C															C/Hiền - Điện tử công suất
57	ĐCN CĐ-K16A5	T/Khoa	MĐ 18	Thi kết thúc môn	4	406-C															Điện tử công suất
57	ĐCN CĐ-K16A5	T/Bắc	MĐ 19	Trang bị điện	6			303-S	303-S	303-S						303-S	303-S	303-S			
57	ĐCN CĐ-K16A5																				
58	ĐCN CĐ-K16A6	C/Hiền	MĐ 18	Điện tử công suất	6				406-C	406-C							406-S	406-S			
58	ĐCN CĐ-K16A6	T/Phượng	MĐ 19	Trang bị điện	6		501-C	501-C							501-S	501-S					
58	ĐCN CĐ-K16A6	C/M.Anh	MH 06	Tiếng anh	5	308-S								308-S							
59	ĐCN CĐ-K16A7 (GT)	C/Thủy	MĐ 16	Kỹ thuật cảm biến	5	505-S															
59	ĐCN CĐ-K16A7 (GT)	C/Thủy	MĐ 16	Thi kết thúc môn	4									405-C							Kỹ thuật cảm biến
59	ĐCN CĐ-K16A7 (GT)	T/Minh	MĐ 16	Thi kết thúc môn	4									405-C							Kỹ thuật cảm biến
59	ĐCN CĐ-K16A7 (GT)	C/Vân	MH 15	Cung cấp điện	5		206-S	103-S							305-S	103-S					
59	ĐCN CĐ-K16A7 (GT)	C/Hà	MH 06	Tiếng anh	5				106-S								106-S				
59	ĐCN CĐ-K16A7 (GT)	C/Dung	MĐ 29	Tiếng Trung HSK2	6					P.TV-T4-C								P.TV-T4-C			
60	ĐCN CĐ-K16A8	C/Thương	MĐ 16	Kỹ thuật cảm biến	6		504-S	504-S													

THỜI KHÓA BIỂU NĂM HỌC 2025 - 2026
(Từ ngày 18/05/2026 - 14/06/2026)

STT	Lớp	Giảng viên	Mã MH, MĐ	Tên MH, MĐ	Số giờ/ buổi	Tuần 40							Tuần 41- 42 (Từ ngày 25/5/2026 đến 07/06/2026)	Tuần 43							Ghi chú
						Thứ 2 18/5	Thứ 3 19/5	Thứ 4 20/5	Thứ 5 21/5	Thứ 6 22/5	Thứ 7 23/5	CN 24/5	NGHỈ HÈ ĐỢT 1	Thứ 2 8/6	Thứ 3 9/6	Thứ 4 10/6	Thứ 5 11/6	Thứ 6 12/6	Thứ 7 13/6	CN 14/6	
60	ĐCN CD-K16A8	C/Thương	MĐ 16	Thi kết thúc môn	4					506-S											Kỹ thuật cảm biến
60	ĐCN CD-K16A8	C/Hồng	MĐ 16	Thi kết thúc môn	4					506-S											Kỹ thuật cảm biến
60	ĐCN CD-K16A8	C/Huyền	MH 06	Tiếng anh	5	307-C															
60	ĐCN CD-K16A8	K.Điện	MĐ 25	Thực tập tốt nghiệp																	
61	ĐCN K41B1 (Lớp 12A6)	GVGB	Văn hóa			102	102		102	102				102	102		102	102			
61	ĐCN K41B1 (Lớp 12A6)			Dự phòng học lại, thi lại, học bổ sung				DP								DP					
62	ĐCN K41B2 (Lớp 12A6)	GVGB	Văn hóa			102	102		102	102				102	102		102	102			
62	ĐCN K41B2 (Lớp 12A6)	K.Điện		Dự phòng học lại, thi lại, học bổ sung				DP								DP					
63	ĐCN K42B1 (Lớp 11A9)	GVGB	Văn hóa																		
63	ĐCN K42B1 (Lớp 11A9)	T/Huấn	MĐ 19	Điều khiển điện khí nén	8										503-S	503-S					
63	ĐCN K42B1 (Lớp 11A9)	C/Thúy	MĐ 18	Kỹ thuật cảm biến	8				405-S	405-S							405-S	405-S			
64	ĐCN K42B2 (Lớp 11A9+1110)	GVGB	Văn hóa																		
64	ĐCN K42B2 (Lớp 11A9+1110)	C/Nga	MĐ 21	Trang bị điện	4			404-S													
64	ĐCN K42B2 (Lớp 11A9+1110)	C/Nga	MĐ 21	Thi kết thúc môn	4					404-S											Trang bị điện
64	ĐCN K42B2 (Lớp 11A9+1110)	T/Hậu	MĐ 21	Thi kết thúc môn	4					404-S											Trang bị điện
64	ĐCN K42B2 (Lớp 11A9+1110)	C/Sử	MĐ 23	Điều khiển lập trình PLC	8										403-S	403-S	403-S				
65	ĐCN01-K43B1 (Lớp 10A7)	GVGB	Văn hóa																		
65	ĐCN01-K43B1 (Lớp 10A7)	C/Tâm	MH 02	Pháp luật	5													305-C			
65	ĐCN01-K43B1 (Lớp 10A7)	C/Huyền	MH 06	Tiếng anh	5									206-S		207-S					
66	ĐCN01-K43B2 (Lớp 10A8)	GVGB	Văn hóa																		
66	ĐCN01-K43B2 (Lớp 10A8)			Dự phòng học lại, thi lại, học bổ sung																	
67	ĐCN02-K43B3 (Lớp 10A9)	GVGB	Văn hóa																		
67	ĐCN02-K43B3 (Lớp 10A9)	T/Bắc	MĐ 12	Máy điện	6	303-S	303-S							303-C	303-C						
68	ĐCN02-K43B4 (Lớp 10A9)	GVGB	Văn hóa																		
68	ĐCN02-K43B4 (Lớp 10A9)			Dự phòng học lại, thi lại, học bổ sung																	
74	ĐTCN CD-K15A1	K.Điện		Học tập tại DN		DN	DN	DN	DN	DN				DN	DN	DN	DN	DN			Từ ngày 20/04/2026 đến 20/07/2026
75	ĐTCN CD-K15A2	C/Ninh	MH 06	Tiếng anh	5		306-S	105-S		305-S				305-S							
75	ĐTCN CD-K15A2	C/Ninh	MH 06	Thi kết thúc môn	2											307-C					
75	ĐTCN CD-K15A2	C/Hoa	MH 06	Thi kết thúc môn	2											307-C					
76	ĐTCN CD-K15A3	C/Hân	MH 05	Tin học	5		302-S							302-S							
76	ĐTCN CD-K15A3	T/H.Bắc	MĐ 15	Thiết kế mạch bằng máy tính	2	402-S															
76	ĐTCN CD-K15A3	T/H.Bắc	MĐ 15	Thi kết thúc môn	4										402-S						Thiết kế mạch bằng máy tính
76	ĐTCN CD-K15A3	T/Hậu	MĐ 15	Thi kết thúc môn	4										402-S						Thiết kế mạch bằng máy tính
76	ĐTCN CD-K15A3	C/L.Hiền	MĐ 23	Điều khiển lập trình PLC	8			403-S	403-S	403-S							508-S	403-S			
77	ĐTCN CD-K15A4	K.Điện	MĐ 28	Thực tập tốt nghiệp 2																	Từ ngày 23/3/2026 đến 23/6/2026
78	ĐTCN CD-K15A5	T/H.Bắc	MĐ 21	Vi điều khiển	8			402-S	402-S							402-S	402-S	402-S			
78	ĐTCN CD-K15A5	T/Dũng	MĐ 27	Thiết kế lắp đặt hệ thống smart home	8	502-S	502-S							502-S	502-S						
78	ĐTCN CD-K15A5	C/Huyền	MH 06	Tiếng anh	5					308-S											
79	ĐTCN CD-K16A1	K.Điện		Học tập tại doanh nghiệp		DN	DN	DN	DN	DN				DN	DN	DN	DN	DN			Từ ngày 20/04/2026 đến 20/07/2026
80	ĐTCN CD-K16A2	C/Hà	MH 06	Tiếng anh	5	207-S	207-S							207-S	207-S						
80	ĐTCN CD-K16A2	T/Nghiêm	MĐ 17	Điện tử công suất	6			408-S	408-S	408-S						408-S	408-S	408-S			
81	ĐTCN CD-K16A3	C/Phương	MH 01	Giáo dục chính trị	5			106-S													
81	ĐTCN CD-K16A3	C/Phương	MH 01	Thi kết thúc môn	2					106-C											Giáo dục chính trị
81	ĐTCN CD-K16A3	C/T.Xuân	MH 01	Thi kết thúc môn	2					106-C											Giáo dục chính trị
81	ĐTCN CD-K16A3	T/Nghiêm	MĐ 17	Điện tử công suất	6	408-S	408-S														
81	ĐTCN CD-K16A3	K.Điện	MĐ 26	Thực tập tốt nghiệp																	
82	ĐTCN CD-K16A4	T/Sinh	MH 03	Giáo dục thể chất	4	TTVH-S	TTVH-S							TTVH-S	TTVH-S						
82	ĐTCN CD-K16A4	T/Diễn	MĐ 14	Kỹ thuật xung - số	6			507-S	507-S	507-S						507-S	507-S	507-S			
83	ĐTCN CD-K16A5	T/Doàn	MH 10	An toàn lao động	5	206-S															
83	ĐTCN CD-K16A5	T/Doàn	MH 10	Thi kết thúc môn	2 Từ 7h00													Hội trường B-S			An toàn lao động
83	ĐTCN CD-K16A5	T/M.Hùng	MH 10	Thi kết thúc môn	2 Từ 7h00													Hội trường B-S			An toàn lao động
83	ĐTCN CD-K16A5	T/Năng	MĐ 18	Trang bị điện	6		401-S	401-S	401-S	401-S					401-S	401-S	401-S				
83	ĐTCN CD-K16A5	T/Nghiêm	MĐ 17	Điện tử công suất	6									408-S							
84	ĐTCN K41B1 (Lớp 12A7)	GVGB	Văn hóa			103	103		103	103				103	103		103	103			
84	ĐTCN K41B1 (Lớp 12A7)	K.Điện		Dự phòng học lại, thi lại, học bổ sung				DP								DP					
85	ĐTCN K41B2 (Lớp 12A7)	GVGB	Văn hóa			103	103		103	103				103	103		103	103			
85	ĐTCN K41B2 (Lớp 12A7)			Dự phòng học lại, thi lại, học bổ sung				DP								DP					
86	ĐTCN K42B1 (Lớp 11A10+11A11)	GVGB	Văn hóa																		

THỜI KHÓA BIỂU NĂM HỌC 2025 - 2026
(Từ ngày 18/05/2026 - 14/06/2026)

STT	Lớp	Giảng viên	Mã MH, MĐ	Tên MH, MĐ	Số giờ/ buổi	Tuần 40							Tuần 41- 42 (Từ ngày 25/5/2026 đến 07/06/2026)	Tuần 43							Ghi chú
						Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	NGHỈ HÈ ĐỢT 1	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	
						18/5	19/5	20/5	21/5	22/5	23/5	24/5		8/6	9/6	10/6	11/6	12/6	13/6	14/6	
86	ĐTCN K42B1 (Lớp 11A10+11A11)	C/Hà	MH 06	Thi kết thúc môn	2			103-C													Tiếng anh
86	ĐTCN K42B1 (Lớp 11A10+11A11)	C/Hoa	MH 06	Thi kết thúc môn	2			103-C													Tiếng anh
86	ĐTCN K42B1 (Lớp 11A10+11A11)	T/Nghĩa	MĐ 13	Kỹ thuật xung - số	8				504-S	504-S				504-S	504-S						
86	ĐTCN K42B1 (Lớp 11A10+11A11)	C/Thương	MĐ 17	Kỹ thuật cảm biến	8											504-S		506-S			
87	ĐTCN K42B2 (Lớp 11A11)	GVGB	Văn hóa																		
87	ĐTCN K42B2 (Lớp 11A11)	C/Nhung	MH 06	Tiếng anh	5		108-S							108-S	108-S						
87	ĐTCN K42B2 (Lớp 11A11)	T/Dũng	MĐ 16	Trang bị điện	8			502-S	502-S	502-S						502-S	502-S	502-S			
88	ĐTCN K42B3 (Lớp 11A11)	GVGB	Văn hóa																		
88	ĐTCN K42B3 (Lớp 11A11)	T/D.Hưng	MĐ 15	Chế tạo mạch in và hàn linh kiện	8									507-S	507-S						
89	ĐTCN01 - K43B1 (Lớp 10A10)	GVGB	Văn hóa																		
89	ĐTCN01 - K43B1 (Lớp 10A10)	T/Bách	MĐ 12	Máy điện	6		303-C														
89	ĐTCN01 - K43B1 (Lớp 10A10)	C/Vân	MĐ 12	Máy điện	6												306-S				
89	ĐTCN01 - K43B1 (Lớp 10A10)	T/M.Hùng	MH 10	An toàn lao động	5	P.TV-T4-S		P.TV-T4-S	P.TV-T4-S												Ghép ĐTCN K43B3
89	ĐTCN01 - K43B1 (Lớp 10A10)	T/M.Hùng	MH 10	Thi kết thúc môn	2 Từ 9h00													Hội trường B-S			An toàn lao động
89	ĐTCN01 - K43B1 (Lớp 10A10)	T/Đoàn	MH 10	Thi kết thúc môn	2 Từ 9h00													Hội trường B-S			An toàn lao động
90	ĐTCN01 - K43B2 (Lớp 10A11)	GVGB	Văn hóa																		
90	ĐTCN01 - K43B2 (Lớp 10A11)	C/Vân	MĐ 12	Máy điện	6	303-C								303-S				303-C			
90	ĐTCN01 - K43B2 (Lớp 10A11)	T/M.Hùng	MH 10	An toàn lao động	5		305-S										P.TV-T4-S				
91	ĐTCN01 - K43B3 (Lớp 10A11)	GVGB	Văn hóa																		
91	ĐTCN01 - K43B3 (Lớp 10A11)	T/M.Hùng	MH 10	An toàn lao động	5	P.TV-T4-S		P.TV-T4-S	P.TV-T4-S												Ghép ĐTCN K43B1
91	ĐTCN01 - K43B3 (Lớp 10A11)	T/M.Hùng	MH 10	Thi kết thúc môn	2 Từ 9h00													Hội trường B-S			An toàn lao động
91	ĐTCN01 - K43B3 (Lớp 10A11)	T/Đoàn	MH 10	Thi kết thúc môn	2 Từ 9h00													Hội trường B-S			An toàn lao động
92	ĐCN LT25-K7	T/Phước	MĐ 07	Thi kết thúc môn	4	X/DC (ODA) - S															Sử dụng dụng cụ cầm tay
92	ĐCN LT25-K7	T/Trung	MĐ 11	Thi kết thúc môn	4			P.Đ-ĐT (ODA) - S													Hệ thống Scada
92	ĐCN LT25-K7	T/Vui	MĐ 11	Thi kết thúc môn	4			P.Đ-ĐT (ODA) - S													Hệ thống Scada
92	ĐCN LT25-K7	C/Phương	MH 02	Pháp luật	5				108-S	108-S											Ghép ĐTCN LT25-K7
92	ĐCN LT25-K7	C/Phương	MH 02	Thi kết thúc môn	2													108-C			Pháp luật
92	ĐCN LT25-K7	C/T.Xuân	MH 02	Thi kết thúc môn	2													108-C			Pháp luật
92	ĐCN LT25-K7	C/Thủy	MĐ 09	Điều khiển lập trình cỡ nhỏ	8		505-S								505-S	505-S					
92	ĐCN LT25-K7	C/Hân	MH 05	Tin học	5												302-S				
	ĐTCN LT25-K7	T/Trung	MĐ 11	Hệ thống Scada	8	P.Đ-ĐT (ODA) - S	P.Đ-ĐT (ODA) - S								P.Đ-ĐT (ODA) - C						
	ĐTCN LT25-K7	C/Phương	MH 02	Pháp luật	5				108-S	108-S											
	ĐTCN LT25-K7	C/Phương	MH 02	Thi kết thúc môn	2													108-C			Pháp luật
	ĐTCN LT25-K7	C/T.Xuân	MH 02	Thi kết thúc môn	2													108-C			Pháp luật
	ĐTCN LT25-K7	T/Phước	MĐ 07	Sử dụng dụng cụ cầm tay	8			X/DC (ODA) - S						X/DC (ODA) - C							
	ĐTCN LT25-K7	C/T.Huyền	MH 05	Tin học	5												302-C				
	ĐTCN LT25-K7	T/Đức	MH 04	Giáo dục quốc phòng và an ninh	5											TTVH-S					
94	HÀN K41B (Lớp 12A8)	GVGB	Văn hóa			104	104		104	104				104	104		104	104			
94	HÀN K41B (Lớp 12A8)			Dự phòng học lại, thi lại, học bổ sung				DP								DP					
95	HÀN K42G	GVGB	Văn hóa			VH	VH	VH						VH	VH	VH					
95	HÀN K42G	T/Hoàng	MĐ 19	Hàn TIG	8				GB-C		GB-C						GB-C		GB-C		
95	HÀN K42G	T/Dự	MH 05	Tin học	5					GB-C								GB-C			
96	KTCBMA K41B (Lớp 12A9)	GVGB	Văn hóa			105	105		105	105				105	105		105	105			
96	KTCBMA K41B (Lớp 12A9)			Dự phòng học lại, thi lại, học bổ sung				DP								DP					
97	KTCBMA K42B1 (Lớp 11A12+11A13)	GVGB	Văn hóa																		
97	KTCBMA K42B1 (Lớp 11A12+11A13)	C/H.Nga	MĐ 22	Quản lý, tổ chức cơ sở kinh doanh dịch vụ	8				101-S	101-S							101-S	101-S			
98	KTCBMA K42B2 (Lớp 11A12+11A13)	GVGB	Văn hóa																		
98	KTCBMA K42B2 (Lớp 11A12+11A13)	C/P.Nga	MĐ 21	Trang trí cắm hoa	8			101-C	101-C							101-C	101-C				
99	KTCBMA K43B1 (Lớp 10A12)	GVGB	Văn hóa																		
99	KTCBMA K43B1 (Lớp 10A12)	C/H.Nga	MH 17	Tổng quan về chế biến	5			104-S							308-S	104-S					
99	KTCBMA K43B1 (Lớp 10A12)	C/P.Nga	MĐ 16	Trang trí món ăn	6	101-C	101-C														
99	KTCBMA K43B1 (Lớp 10A12)	C/P.Nga	MĐ 16	Thi kết thúc môn	4									101-C							Trang trí món ăn
100	KTCBMA K43B2 (Lớp 10A13)	GVGB	Văn hóa																		
100	KTCBMA K43B2 (Lớp 10A13)	C/Ngân	MĐ 16	Trang trí món ăn	6		101-S	101-S							101-S	101-S					
100	KTCBMA K43B2 (Lớp 10A13)	C/H.Nga	MH 17	Tổng quan về chế biến	5	108-S								101-S							
102	KTDN CĐ-K15A1	C/Lợi	MH 05	Tin học (Học trực tiếp)	5				Trực tuyến							204-S					
102	KTDN CĐ-K15A1	C/Thủy	MĐ 24	Kế toán máy	8		202-S	306-S							202-S		202-S				
102	KTDN CĐ-K15A1	C/H.Nhung	MĐ 27	Thực hành NVKT	8	202-C								108-C							

THỜI KHÓA BIỂU NĂM HỌC 2025 - 2026
(Từ ngày 18/05/2026 - 14/06/2026)

STT	Lớp	Giảng viên	Mã MH, MĐ	Tên MH, MĐ	Số giờ/ buổi	Tuần 40							Tuần 41- 42 (Từ ngày 25/5/2026 đến 07/06/2026)	Tuần 43							Ghi chú
						Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	NGHỈ HÈ ĐỢT 1	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	
						18/5	19/5	20/5	21/5	22/5	23/5	24/5		8/6	9/6	10/6	11/6	12/6	13/6	14/6	
103	KTDN CD-K15A2	C/Tích	MĐ 23	Kế toán hành chính sự nghiệp	8			202-C									108-C				
103	KTDN CD-K15A2	C/H.Nhung	MĐ 27	Thực hành NVKT	8		308-C								202-C						
103	KTDN CD-K15A2	C/Lợi	MH 05	Tin học	5	204-S								204-S							
103	KTDN CD-K15A2	C/Thủy	MĐ 26	Kế toán thuế	8				202-S	202-S						108-C					
103	KTDN CD-K15A2	C/Thủy	MĐ 26	Thi kết thúc môn	4													202-S			Kế toán thuế
103	KTDN CD-K15A2	T/Đ.Anh	MĐ 26	Thi kết thúc môn	4													202-S			Kế toán thuế
104	KTDN CD-K16A1	C/Thủy	MĐ 16	Kế toán doanh nghiệp 1	6	202-S								202-S							
104	KTDN CD-K16A1	C/Huệ	MĐ 07	Bảo vệ môi trường, sử dụng hiệu quả năng lượng và tài nguyên	6		305-C								305-C						
104	KTDN CD-K16A1	C/H.Nhung	MH 15	Tài chính doanh nghiệp	5			202-S	302-S	302-S						202-C	202-C	202-C			
104	KTDN CD-K16A2	T/Đức	MH 03	Thi kết thúc môn	2			TTVH-C													Giáo dục thể chất
104	KTDN CD-K16A2	T/Hà	MH 03	Thi kết thúc môn	2			TTVH-C													Giáo dục thể chất
104	KTDN CD-K16A2	C/Tích	MĐ 16	KTDN 1	6				202-C	202-C				202-C		202-S					
105	KTDN01 -K43B (Lớp 10A14)	GVGB	Văn hóa																		
105	KTDN01 -K43B (Lớp 10A14)	C/Tích	MH 11	Nguyên lý kế toán	5		206-C								108-C						
105	KTDN01 -K43B (Lớp 10A14)	C/Nhung	MH 06	Tiếng anh	5			108-S								108-S	108-S				
105	KTDN01 -K43B (Lớp 10A14)	C/Trang	MH 12	Thi kết thúc môn	2	206-C															Quản trị doanh nghiệp
105	KTDN01 -K43B (Lớp 10A14)	C/Huệ	MH 12	Thi kết thúc môn	2	206-C															Quản trị doanh nghiệp
111	TĐHCN CD-K15A1	T/V.Khánh	MĐ 25	Robot công nghiệp	8		DN	DN	DN												
111	TĐHCN CD-K15A1	T/V.Khánh	MĐ 25	Thi kết thúc môn	4									DN							Robot công nghiệp
111	TĐHCN CD-K15A1	T/Khoa	MĐ 25	Thi kết thúc môn	4									DN							Robot công nghiệp
111	TĐHCN CD-K15A1	T/Đ.Khánh	MĐ 24	Thi kết thúc môn	4	DN															Thiết bị iot trong hệ thống tự động hóa công nghiệp
111	TĐHCN CD-K15A1	T/Hậu	MĐ 24	Thi kết thúc môn	4	DN															Thiết bị iot trong hệ thống tự động hóa công nghiệp
111	TĐHCN CD-K15A1	T/Đ.Khánh	MĐ 26	Lắp đặt và bảo dưỡng hệ thống cơ điện tử	8					DN					DN	DN	DN				
111	TĐHCN CD-K15A1	T/V.Khánh	MĐ 27	Thiết kế lắp đặt hệ thống smart home	8													DN			
112	TĐHCN CD-K15A2	K.Điện		Thực tập tốt nghiệp 2																	Từ ngày 20/04/2026 đến 20/07/2026
113	TĐHCN CD-K15A3	T/Huấn	MĐ 25	Robot công nghiệp	2	P.Đ-ĐT (ODA) - C															
113	TĐHCN CD-K15A3	T/Huấn	MĐ 25	Thi kết thúc môn	4									P.Đ-ĐT (ODA) - S							Robot công nghiệp
113	TĐHCN CD-K15A3	T/Trung	MĐ 25	Thi kết thúc môn	4									P.Đ-ĐT (ODA) - S							Robot công nghiệp
113	TĐHCN CD-K15A3	T/Khoa	MĐ 22	Thiết bị và hệ thống điều khiển tự động	8			301-S	301-S	301-S					301-S	301-S	301-S				
113	TĐHCN CD-K15A3	C/T.Huyền	MH 05	Tin học	5		Trực tuyến											302-S			
114	TĐHCN CD-K15A4	C/Hoa	MH 06	Tiếng anh	5		307-S										307-S				
114	TĐHCN CD-K15A4	C/Sử	MH 17	Lý thuyết điều khiển tự động	5				207-S	207-S								207-S			
114	TĐHCN CD-K15A4	T/Dự	MH 05	Tin học	5			205-C						205-C	205-C						
114	TĐHCN CD-K15A4	C/L.Hiền	MĐ 20	Điều khiển lập trình PLC	8	407-S															
114	TĐHCN CD-K15A4	C/L.Hiền	MĐ 20	Thi kết thúc môn	4											407-S					Điều khiển lập trình PLC
114	TĐHCN CD-K15A4	T/Vui	MĐ 20	Thi kết thúc môn	4											407-S					Điều khiển lập trình PLC
115	TĐHCN CD-K15A5	C/Hồng	MĐ 21	Điều khiển lập trình cỡ nhỏ	3			407-S													
115	TĐHCN CD-K15A5	C/Hồng	MĐ 21	Thi kết thúc môn	4					407-C											Điều khiển lập trình cỡ nhỏ
115	TĐHCN CD-K15A5	T/Hậu	MĐ 21	Thi kết thúc môn	4					407-C											Điều khiển lập trình cỡ nhỏ
115	TĐHCN CD-K15A5	C/Thu 87	MH 10	Thiết kế mạch điện	5	405-S	405-S							405-S	405-S						
115	TĐHCN CD-K15A5	T/Trung	MĐ 19	Vi điều khiển	8				P.Đ-ĐT (ODA) - S							P.Đ-ĐT (ODA) - C	P.Đ-ĐT (ODA) - S	P.Đ-ĐT (ODA) - S			
116	TĐHCN CD-K15A6	C/T.Huyền	MH 05	Tin học (Học trực tiếp)	5	Trực tuyến									302-S						
116	TĐHCN CD-K15A6	C/Quyên	MH 17	Lý thuyết điều khiển tự động	5		208-S							208-S							
116	TĐHCN CD-K15A6	C/Thu 87	MĐ 23	Mạng truyền thông công nghiệp	8			107-S	107-S	107-S						107-S	107-S	107-S			
117	TĐHCN CD-K15A7	T/Huấn	MĐ 24	Thiết bị iot trong hệ thống tự động hóa công nghiệp	8				407-S	407-S								407-S			
117	TĐHCN CD-K15A7	C/Hồng	MĐ 21	Điều khiển lập trình cỡ nhỏ	8	P.CĐT (ODA) - S	P.CĐT (ODA) - S								P.Đ-ĐT (ODA) - S	P.Đ-ĐT (ODA) - S	P.CĐT (ODA) - S				
117	TĐHCN CD-K15A7	C/T.Huyền	MH 05	Tin học	5			Trực tuyến						302-C							
118	TĐHCN CD-K16A1	C/Thương	MĐ 16	Kỹ thuật cảm biến	5	506-S															
118	TĐHCN CD-K16A1	C/Thương	MĐ 16	Thi kết thúc môn	4					506-C											Kỹ thuật cảm biến
118	TĐHCN CD-K16A1	T/Trung	MĐ 16	Thi kết thúc môn	4					506-C											Kỹ thuật cảm biến
118	TĐHCN CD-K16A1	T/Đức	MH 03	Giáo dục thể chất	4		TTVH-S	TTVH-S	TTVH-S												
118	TĐHCN CD-K16A1	K.Điện	MĐ 25	Thực tập tốt nghiệp	6																
119	TĐHCN CD-K16A2	C/Hiền	MĐ 14	Điện tử công suất	6	406-S	406-S							406-S							
119	TĐHCN CD-K16A2	T/Minh	MĐ 17	Điều khiển khí nén - Thủy lực	6			P.CĐT (ODA) - S	P.CĐT (ODA) - S	P.CĐT (ODA) - S					P.CĐT (ODA) - S	P.CĐT (ODA) - S					
119	TĐHCN CD-K16A2	T/Minh	MĐ 17	Thi kết thúc môn	4													P.CĐT (ODA) - S			Điều khiển khí nén - Thủy lực
119	TĐHCN CD-K16A2	T/Hậu	MĐ 17	Thi kết thúc môn	4													P.CĐT (ODA) - S			Điều khiển khí nén - Thủy lực
120	TĐHCN CD-K16A3	K.Điện		Thực tập tốt nghiệp																	Từ ngày 20/04/2026 đến 20/07/2026
121	TĐHCN CD-K16A4	C/Quyên	MĐ 14	Điện tử công suất	5	508-S															

THỜI KHÓA BIỂU NĂM HỌC 2025 - 2026
(Từ ngày 18/05/2026 - 14/06/2026)

STT	Lớp	Giảng viên	Mã MH, MĐ	Tên MH, MĐ	Số giờ/ buổi	Tuần 40							Tuần 41- 42 (Từ ngày 25/5/2026 đến 07/06/2026)	Tuần 43							Ghi chú
						Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	NGHỈ HÈ ĐỢT 1	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	
						18/5	19/5	20/5	21/5	22/5	23/5	24/5		8/6	9/6	10/6	11/6	12/6	13/6	14/6	
121	TĐHCN CĐ-K16A4	T/Hậu	MĐ 14	Thi kết thúc môn	4				508-C												Điện tử công suất
121	TĐHCN CĐ-K16A4	C/Hồng	MĐ 14	Thi kết thúc môn	4				508-C												Điện tử công suất
121	TĐHCN CĐ-K16A4	T/Trung	MĐ 16	Thi kết thúc môn	4			505-C													Kỹ thuật cảm biến
121	TĐHCN CĐ-K16A4	T/Vui	MĐ 16	Thi kết thúc môn	4			505-C													Kỹ thuật cảm biến
121	TĐHCN CĐ-K16A4	T/Hạnh	MĐ 15	Trang bị điện	6		501-S							501-S	501-C	501-C					
121	TĐHCN CĐ-K16A4	C/Tâm	MH 02	Pháp luật	5					Hội trường B-C											
121	TĐHCN CĐ-K16A4	C/Tâm	MH 02	Thi kết thúc môn	2												Hội trường B-C				Pháp luật
121	TĐHCN CĐ-K16A4	C/T.Xuân	MH 02	Thi kết thúc môn	2												Hội trường B-C				Pháp luật
122	TĐHCN CĐ-K16A5	C/Ninh	MH 06	Tiếng anh	5	305-S												308-S			
122	TĐHCN CĐ-K16A5	T/Nhung	MĐ 15	Trang bị điện	6		304-S	304-S	304-S	304-S				304-S	304-S						
122	TĐHCN CĐ-K16A5	T/Nhung	MĐ 15	Thi kết thúc môn	4												304-S				Trang bị điện
122	TĐHCN CĐ-K16A5	T/Hạnh	MĐ 15	Thi kết thúc môn	4												304-S				Trang bị điện
123	TĐHCN CĐ-K16A6	K.Điện		Thực tập tốt nghiệp 1																	Từ ngày 20/04/2026 đến 20/07/2026
124	TĐHCN CĐ-K16A7 (GT)	C/T.Huyền	MH 05	Tin học	5					Trực tuyến						302-S					
124	TĐHCN CĐ-K16A7 (GT)	C/Huyền	MH 06	Tiếng anh	5			308-S										306-S			
124	TĐHCN CĐ-K16A7 (GT)	C/Thương	MĐ 16	Kỹ thuật cảm biến	6				506-S					508-S			506-S				
124	TĐHCN CĐ-K16A7 (GT)	C/Dung	MĐ 27	Tiếng Trung Quốc	6		P.TV-T4-S								P.TV-T4-S						
125	TĐHCN CĐ-K16A8 (GT)	T/Diễn	MĐ 07	Thi kết thúc môn	6	305-C															Bảo vệ môi trường, sử dụng hiệu quả năng lượng và tài nguyên
125	TĐHCN CĐ-K16A8 (GT)	T/Nhung	MĐ 07	Thi kết thúc môn	6	305-C															Bảo vệ môi trường, sử dụng hiệu quả năng lượng và tài nguyên
125	TĐHCN CĐ-K16A8 (GT)	T/D.Hưng	MĐ 16	Kỹ thuật cảm biến	6			505-S	505-S	505-S						405-S	505-S	505-S			
125	TĐHCN CĐ-K16A8 (GT)	C/Dung	MĐ 27	Tiếng Trung Quốc	6		P.TV-T4-C								P.TV-T4-C						
126	TĐHCN CĐ-K16A9 (GT)	T/Hậu	MĐ 16	Kỹ thuật cảm biến	6			506-S								506-S					
126	TĐHCN CĐ-K16A9 (GT)	C/Ninh	MH 06	Tiếng anh	5				308-S								308-S				
126	TĐHCN CĐ-K16A9 (GT)	C/Nga	MĐ 15	Trang bị điện	6	404-S	404-S							404-S	404-S						
126	TĐHCN CĐ-K16A9 (GT)	C/Dung	MĐ 27	Tiếng Trung Quốc	6					P.TV-T4-S								P.TV-T4-S			
128	TMĐT CĐ-K15	T/Quang	MĐ 12	Đồ họa ứng dụng	8	203-S	203-S							203-S							
128	TMĐT CĐ-K15	C/Lợi	MĐ 17	Thiết kế và quản trị Web	8					204-S								204-S			
128	TMĐT CĐ-K15	C/Trang	MH 20	Thanh toán ĐT	5			206-S	206-S						206-S	206-S	206-S				
129	TMĐT CĐ-K16A1	T/Đ.Anh	MH 17	Ứng dụng TATM	5		306-C			306-S				306-S	306-S						
129	TMĐT CĐ-K16A1	C/Tâm	MH 01	Giáo dục chính trị	5			207-S									207-S				
129	TMĐT CĐ-K16A1	C/Tích	MH 12	Nguyên lý kế toán	5	101-S												108-S			
130	TMĐT CĐ-K16A2	K.KH-KT-CNTT		Viết Báo cáo thực tập																	Từ ngày 16/03/2026 đến 16/05/2026
130	TMĐT CĐ-K16A2	T/Sinh	MH 03	Giáo dục thể chất	4												TTVH-C				
130	TMĐT CĐ-K16A2	C/Ninh	MH 06	Tiếng anh	5										106-S	106-S					
130	TMĐT CĐ-K16A2	T/Lương	MĐ 13	Thiết kế đồ họa	6													204-C			
131	TMĐT CĐ-K16A3	C/Huyền	MH 06	Tiếng anh	5		307-C								307-C						
131	TMĐT CĐ-K16A3	C/Trang	MH 15	Nghiệp vụ thương mại	5	306-S				206-S				208-C				206-S			
131	TMĐT CĐ-K16A3	T/Đ.Anh	MĐ 19	Nghiệp vụ Logistics	6			208-S	208-S							208-S	208-S				

Ghi chú:

'- Giờ học: MH: Sáng (S) từ 7h00ph; Chiều (C) từ 12h30ph - MĐ: Sáng (S) từ 6h30ph; Chiều (C) từ 12h30ph

- Đối với môn MH 03 (GDTC): Ca Sáng (S) từ 7h00ph, Ca Chiều (C) từ 13h00ph

- Ký hiệu phòng học: Tên phòng - Ca học. Ví dụ: 102-S: Phòng 102 - Ca sáng; 102: Phòng 102 - Cả ngày; 102-C: Phòng 102 - Ca chiều)

Nơi nhận:
- BGH;
- Các phòng, khoa liên quan;
- Website, Fanpage;
- Lưu: ĐT.

Bắc Ninh, ngày 14 tháng 05 năm 2026

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Trần Văn Thực